

Bản án số: 08/2018/HS-ST

Ngày: 24-4- 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA AN - CAO BẰNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Kim Chi

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bé Kim Phong
2. Ông Nguyễn Tiến Thoại

- Thư ký phiên toà: Ông Hà Văn Tân là Thư ký Toà án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, Cao Bằng tham gia phiên toà: Ông Lương Ích Khanh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 4 năm 2018, Tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Hòa An, Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2018/HSST ngày 19 tháng 3 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Nông Hoàng D(Tên gọi khác: Không); Sinh ngày 14 tháng 12 năm 1982; Nơi ĐKKH thường trú và chỗ ở hiện nay: Xóm B, xã B, huyện H, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Dân tộc: Tày; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Hoàng Văn V; Con bà: Nông Thị X; Vợ: Đinh Thị V; con: Nông Hoàng Bích Ng, Nông Hoàng Bích Th; Tiền sự: Không; Tiền án: Có 01 tiền án về tội “Cố ý gây thương tích” (Ngày 25/12/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Hòa An xử phạt 24 tháng tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/01/2016; Bị cáo đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, Có mặt tại phiên toà.

2. Hà Xuân V(Tên gọi khác: Không); Sinh ngày 18 tháng 9 năm 1985; Nơi ĐKKH thường trú và chỗ ở hiện nay: Xóm N, xã B, huyện H, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Tày; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Hà Khánh V(Đã chết); Con bà: Lê Thị C Vợ, con: Chưa có; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, Có mặt tại phiên toà.

- Bị hại: Ông Trần Văn T; Sinh năm: 1985; Vắng mặt có lý do.
Trú tại: Thôn Ng, xã T, huyện Th, tỉnh Hà Nam; Tạm trú tại: Xóm N, xã B, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

- Người có quyền lợi liên quan: Bà Đinh Thị V; Sinh năm: 1987;
Trú tại: Xóm B, xã B, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 6 giờ 10 phút ngày 20/12/2017 tại xóm 3 Nà Roác, xã B, huyện H, tỉnh Cao Bằng, hai bị cáo Hà Xuân V và Nông Hoàng D đã cùng nhau thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc tủ lạnh, bên trong có 5 kg thịt lợn của nhóm công nhân thuộc công ty trách nhiệm hữu hạn Hợp Tiến đang thi công, sửa chữa tuyến đường quốc lộ 3 đi qua xã Bng, huyện H, tỉnh Cao Bằng sau đó mang về nhà của Duẩn ở xóm B, xã B, huyện H, tỉnh Cao Bằng cất dấu.

Tại kết luận định giá tài sản số: 26/KL-ĐGTS ngày 26/12/2017 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự xác định: 01 chiếc tủ lạnh, nhãn hiệu Panasonic, dung tích 180l, màu bạc trị giá: 2.900.000đồng (Hai triệu chín trăm nghìn đồng), 05 kg thịt lợn trị giá: 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng). Tổng cộng là : 3.300.000đ (Ba triệu ba trăm nghìn đồng)

Tại bản cáo trạng số: 05/CTr - VKS, ngày 05 tháng 3 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Cao Bằng đã truy tố các bị cáo Nông Hoàng D, Hà Xuân V về tội " Trộm cắp tài sản" theo qui định tại khoản 1 điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 (Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015).

Tại phiên tòa:

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Đinh Thị V xác nhận đã nhận lại tài sản xe máy và không có yêu cầu gì thêm.

Tại đơn đề nghị giải quyết vắng mặt:

- Bị hại Trần Văn T xác nhận đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nông Hoàng D áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hà Xuân V. Xử phạt bị cáo Nông Hoàng D từ 08 – 12 tháng tù; bị cáo Hà Xuân V từ 06 – 09 tháng tù cho hưởng án treo.

Tại phần tranh luận các bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với bản luận tội của kiểm sát viên về tội danh và hình phạt. Khi được nói lời sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

2.1. Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản mà các bị cáo đã thực hiện, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, qua đó đã chứng minh được: Khoảng 6 giờ 10 phút ngày 20/12/2017 tại xóm 3 Nà Roác, Bạch Đằng, Hòa An, Cao Bằng, hai bị cáo Hà Xuân V và Nông Hoàng D đã cùng nhau thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc tủ lạnh, nhãn hiệu Panasonic, bên trong có 5 kg thịt lợn của nhóm công nhân thuộc công ty trách nhiệm hữu hạn Hợp Tiến đang thi công, sửa chữa tuyến đường quốc lộ 3 đi qua xã B, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Sau đó mang về nhà của D ở xóm B, xã B, huyện H, Cao Bằng cất giấu. Trị giá tài sản trộm cắp là : 3.300.000đ (Ba triệu ba trăm nghìn đồng). Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

2.2. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, các bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là phạm pháp, nhưng các bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm trật tự xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn, với giá trị tài sản các bị cáo đã chiếm đoạt là 3.300.000 đồng. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét vai trò phạm tội của các bị cáo trong vụ án: Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, bị cáo Hà Xuân V là người khởi xướng, đồng thời cùng Nông Hoàng D thực hành.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nông Hoàng D có 01 tình tiết tăng nặng tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra đã khai báo thành khẩn, thực sự ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bị cáo Hà Xuân V phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo Nông Hoàng D có nhân thân xấu, có 01 tiền án chưa được xóa án tích.

[7] Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử thấy rằng: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội năm 2017 năm Bộ luật hình sự năm 1999 đang có hiệu lực thi hành, tuy nhiên do Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã quy định hình phạt nhẹ hơn. Do đó, căn cứ vào Điều 2 Nghị

quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/06/2017 theo hướng có lợi cho bị cáo nên HĐXX xét thấy cần áp dụng các điều luật của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo là phù hợp. Các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Bị cáo D có 01 tiền án chưa được xóa án tích, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt 24 tháng tù ngày 19/01/2016, trở về địa phương, bị cáo không tu trí làm ăn lương thiện, khi được Việt đề cập trộm cắp tài sản, bị cáo không khuyên can mà tích cực cùng thực hiện, xét thấy việc cho bị cáo tự cải tạo tại địa phương là không đảm bảo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định, để bị cáo có cơ hội nhìn nhận sai lầm, cải tạo bản thân trở thành công dân lương thiện có ích cho xã hội sau này. Đối với bị cáo Hà Xuân V, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tuổi còn trẻ, chưa lập gia đình, chưa có công ăn việc làm ổn định, do ham chơi, lười lao động nên nhất thời phạm tội. Xét bị cáo có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm. Do đó, chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà nên giao bị cáo cho gia đình và chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú, lao động để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm của mình trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội sau này. đồng thời vẫn đảm bảo được sự nghiêm minh của pháp luật. Trong vụ án này bị cáo Hà Xuân V là người khởi xướng, Do đó, để đảm bảo sự công bằng, khách quan cần phải áp dụng mức hình phạt trên mức khởi điểm của khung hình phạt thì mới tương xứng, phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo đều không có công ăn việc làm, không có thu nhập, chưa có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Văn T và người có quyền lợi liên quan bà Đinh Thị V xác nhận đã nhận lại tài sản và không có ý kiến hay yêu cầu gì thêm nên HĐXX không đặt vấn đề xem xét.

[10] Về việc xử lý vật chứng: HĐXX xét thấy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh Cao Bằng, căn cứ vào kết quả điều tra và xét thấy việc trả lại tài sản cho chủ sở hữu không làm ảnh hưởng đến quá trình điều tra, truy tố và xét xử nên đã căn cứ Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự, ra Quyết định trả lại tài sản cho bị hại, người có quyền lợi liên quan tại giai đoạn điều tra là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nông Hoàng D, Hà Xuân V phạm tội “ Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 173; Điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nông Hoàng D.

- Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1 Điều 51 Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hà Xuân V.

Xử phạt:

- Bị cáo Nông Hoàng D 08 (Tám) tháng tù, Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án, bị cáo được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 20/12/2017 – 29/12/2017.

- Bị cáo Hà Xuân V 09 (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 24/4/2018.

Giao bị cáo Hà Xuân V cho Ủy ban nhân dân(UBND) xã B, huyện H, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã B trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử buộc các bị cáo Nông Hoàng D, Hà Xuân V mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Các bị cáo, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo; người bị hại, người có QLNVLQ;
- VKSND huyện H;
- CCTHADS H;
- CA huyện H;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- L-u hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Hoàng kim Chi

Nơi nhận:

- Bị cáo; người bị hại, người có QLNVLQ;
- VKSND huyện Hoà An;
- CCTHADS Hoà An;
- CA huyện Hoà An;
- TAND tỉnh;
- L- u hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng kim Chi

